

Số: 58/2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ
thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Sở), có chức năng: quản trị, vận hành, hướng dẫn sử dụng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh; bảo đảm kỹ thuật, an toàn thông tin; tổ chức triển khai bảo đảm kỹ thuật cho việc cung cấp dịch vụ hành chính công; vận hành, quản trị Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh, Mạng truyền số liệu chuyên dùng, các hệ thống thông tin do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ quản theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện các dịch vụ do nhà nước giao trực tiếp, đặt hàng; các nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu; liên kết tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin; cung cấp các dịch vụ tư vấn thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin; kinh doanh phù hợp với lĩnh vực theo quy định pháp luật; nghiên cứu ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; thông tin, thông kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh; triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tại Kho bạc và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện về tổ chức, số lượng người làm việc và hoạt động của Sở.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Triển khai, quản trị, vận hành hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở, hệ thống thư điện tử, hệ thống phân giải tên miền (hệ thống DNS) của tỉnh.

2. Triển khai, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về sản phẩm công nghiệp công thông tin, doanh nghiệp công nghệ thông tin, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm phục vụ công tác báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Quản trị, vận hành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, phần mềm nền tảng đô thị thông minh (SCP).

4. Tổ chức triển khai, quản trị, vận hành, hướng dẫn sử dụng cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp (trừ các nội dung có quy định khác) theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Quản trị, tổ chức vận hành đối với các hoạt động của Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh (IOC) của tỉnh để phục vụ:

a) Tổng hợp và phân tích các nguồn dữ liệu của các đơn vị (dữ liệu y tế thông minh, dữ liệu du lịch thông minh, dữ liệu giáo dục thông minh, dữ liệu nông nghiệp thông minh, dữ liệu của các ngành, dữ liệu của Ủy ban nhân dân cấp huyện, dữ liệu của Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh khi có nhu cầu và các nguồn dữ liệu khác) để hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh;

b) Thu thập, tổng hợp thông tin, dữ liệu từ các phòng điều hành của các sở, ban ngành, các huyện, các xã và các hệ thống ứng dụng, thiết bị IoT; xử lý, tổng hợp, phân tích dữ liệu, hiển thị trực quan theo thời gian thực, thống kê, dự báo phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp; cung cấp, chia sẻ thông tin, số liệu cho các cơ quan liên quan phục vụ công tác quản lý nhà nước; phân phối dữ liệu và cung cấp thông tin cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân phục vụ triển khai chuyển đổi số và đô thị thông minh;

c) Phối hợp xử lý ứng cứu các sự cố liên quan đến Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh và Mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh;

d) Vận hành hệ thống giám sát giao thông: giám sát tình hình trật tự an toàn giao thông; giám sát các khu vực công cộng, nơi tập trung đông người như chợ, các địa bàn trọng điểm (an ninh trật tự, giao thông) phục vụ công tác phòng ngừa, điều tra và xử lý tội phạm;

đ) Vận hành hệ thống giám sát an ninh, trật tự công cộng: cảnh báo tình hình an ninh trật tự thông qua tích hợp các camera cho phép phân tích tự động các hành vi vi phạm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự đô thị, cảnh báo các hành vi ảnh hưởng đến an ninh trật tự;

e) Vận hành hệ thống giám sát thông tin, dữ liệu của các ngành từ thiết bị IoT: dữ liệu từ thiết bị chuyển về sẽ được hệ thống phần mềm tổng hợp, phân tích phục vụ cảnh báo tới người dân và cơ quan chức năng để có giải pháp xử lý phù hợp;

g) Vận hành hệ thống giám sát thông tin trên môi trường mạng: thu thập dữ liệu trên từ nhiều nguồn phục vụ phân tích, chất lọc thông tin cần giám sát theo thời gian thực; phân loại thông tin được quan tâm để giám sát thông tin, lọc các thông tin liên quan đến cá nhân, đến tổ chức để theo dõi. Những vấn đề nóng, nhạy cảm đang lan truyền nhanh trên mạng được thông báo kịp thời để xử lý;

h) Quản trị, vận hành hệ thống giám sát phản ánh hiện trường: triển khai ứng dụng phản ánh hiện trường; tiếp nhận, phân phối, đăng tải, theo dõi giám sát các phản ánh kiến nghị của công dân, tổ chức đảm bảo hoạt động thông suốt 24/7;

i) Quản trị, vận hành, giám sát các hoạt động hạ tầng dùng chung; các phần mềm dùng chung, các dịch vụ chuyên ngành tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh;

k) Tích hợp, kết nối các nền tảng, hệ thống, các dữ liệu thông tin khác của các cơ quan đơn vị khi có nhu cầu.

6. Tổ chức triển khai, quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng Trung tâm Tích hợp dữ liệu, hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và dịch vụ Đô thị thông minh.

7. Quản trị, quản lý, vận hành, duy trì và nâng cấp Nền tảng Tích hợp chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) đáp ứng theo quy định về kết nối liên thông; đảm bảo về an toàn bảo mật xác thực và cấp quyền trên các hệ thống. Hướng dẫn việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi quản lý; theo dõi, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trong nội bộ tỉnh; điều phối kết nối chia sẻ dữ liệu, hướng dẫn, hỗ trợ cơ quan, đơn vị kết nối ra ngoài phạm vi tỉnh; tổ chức triển khai, hướng dẫn, xây dựng, vận hành và duy trì Cổng dữ liệu và hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

8. Vận hành mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, nhà nước và các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh.

9. Phối hợp triển khai các hoạt động thúc đẩy đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động của người dân lên các nền tảng số Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ chuyên ngành.

10. Tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy tổ chức, doanh nghiệp, người dân sử dụng chữ ký số, dấu thời gian, dịch vụ tin cậy và xác thực điện tử; phối hợp với đầu mối của Ban Cơ yếu Chính phủ thúc đẩy sử dụng chữ ký số chuyên

dùng trong cơ quan nhà nước; thúc đẩy ứng dụng và phát triển chữ ký số, dấu thời gian, dịch vụ tin cậy và xác thực điện tử trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ chuyên ngành.

11. Tham mưu xây dựng Kế hoạch duy tu bảo dưỡng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin Trung tâm Tích hợp dữ liệu và mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

12. Tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực thuộc các lĩnh vực quản lý trên địa bàn tỉnh.

13. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, thống kê, thu thập dữ liệu xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông và phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, khắc phục sự cố về mạng máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, các thiết bị tin học, điện tử, viễn thông; dịch vụ tư vấn, thiết kế, thi công các hệ thống mạng máy tính, công trình thuộc hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông; thực hiện dịch vụ giám sát an toàn thông tin; đánh giá an toàn thông tin; dịch vụ các giải pháp đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin; dịch vụ kỹ thuật quản trị, cấu hình hệ thống thông tin cho tổ chức, doanh nghiệp.

15. Cung cấp sản phẩm phần mềm công nghệ thông tin, dịch vụ phần cứng; xây dựng, nâng cấp, phát triển hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ cho thuê hạ tầng, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin; dịch vụ web hosting, tên miền.

16. Cung cấp các dịch vụ tư vấn: quản lý, lập, thẩm tra, giám sát các dự án, công trình thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

17. Thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh liên kết phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật có liên quan.

18. Thực hiện các nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

19. Thực hiện hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Nghiên cứu ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh:

a) Tham gia xây dựng các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ dài hạn, hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng kết, báo cáo định kỳ về hoạt động ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại tỉnh;

b) Tổ chức hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao;

c) Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

d) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;

đ) Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn;

e) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới;

g) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;

h) Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh;

i) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với tỉnh;

k) Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại tỉnh; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ.

21. Thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh:

a) Tổ chức và thực hiện xử lý, phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của tỉnh; xuất bản và cung cấp

các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề, tạp chí thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Tổ chức thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định;

c) Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của tỉnh, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh;

d) Xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ; tham gia xây dựng, cập nhật và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của tỉnh bảo đảm việc tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất;

đ) Đầu mối kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hóa tại tỉnh. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của tỉnh trong các lĩnh vực và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hóa để cộng đồng khai thác, sử dụng;

e) Thiết lập, triển khai và kết nối Mạng VinaREN, các mạng thông tin khoa học và công nghệ khác; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, cổng thông tin điện tử về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh;

g) Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ tại tỉnh;

h) Tham gia tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại tỉnh; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; tổng hợp, xử lý, phân tích và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh;

i) Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

k) Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của tỉnh; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát

triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh; tham gia Liên hợp thư viện Việt Nam về các nguồn tin khoa học và công nghệ;

l) Thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại tỉnh; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học và công nghệ;

m) Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học và công nghệ;

n) Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

22. Triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh: Tổ chức triển khai hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; khai thác, ứng dụng công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tuyên truyền kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; huy động nguồn lực đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh.

23. Tổ chức thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật

a) Tham gia xây dựng và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, quy hoạch, kế hoạch hoạt động sự nghiệp về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và năng suất sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành;

b) Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của tỉnh;

c) Thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi đã đăng ký, được chỉ định; cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thí nghiệm, vật liệu, dụng cụ, thiết bị điện theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện hoạt động tư vấn, đào tạo, hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế;

đ) Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước;

e) Thực hiện hoạt động tư vấn, chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước;

g) Thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp;

h) Thực hiện các hoạt động trợ giúp việc công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường;

i) Thực hiện các hoạt động phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh, hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu, mã số mã vạch theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Thực hiện các hoạt động trợ giúp các đơn vị, tổ chức tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia; ứng dụng công nghệ mã số, mã vạch;

l) Tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật của địa phương;

m) Thực hiện áp dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất;

n) Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, quảng bá về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, mã số mã vạch, năng suất và chất lượng tại tỉnh; tham quan, học tập, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất và chất lượng;

o) Thực hiện các hoạt động kỹ thuật khác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

24. Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo); Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest); tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; sự kiện, hội nghị, hội thảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hàng năm về lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

25. Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ; các hoạt động tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

26. Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

27. Thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) và năng suất; lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

28. Tổ chức việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản thu từ các hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật.

29. Quản lý công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ.

30. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và 06 Phó Giám đốc (Lộ trình đến năm 2030 thực hiện đảm bảo số lượng cấp phó theo quy định).

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, do Giám đốc Sở bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở bổ nhiệm, là người giúp Giám đốc Trung tâm một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Kỹ thuật - Phân tích kiểm nghiệm.

c) Phòng Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

d) Phòng Hạ tầng số.

đ) Phòng giám sát, điều hành thông minh.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) của Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ Nội Vụ;
- Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử vi phạm hành chính – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban TCTU;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Thông tin điều hành;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban TCDNC tỉnh;
- Lưu: VT, 78.TCDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**